

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày 27/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cẩn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Anh

Ông Trần Văn Bách

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐ- ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**, sinh năm: 1984. Nơi ĐKNKTT: Xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng, Tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Bố: Lò Văn Diên, sinh năm 1955. Mẹ: Lò Thị Chối, sinh năm 1956. Gia đình có chín anh em, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Lò Thị Thu, sinh năm 1986. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2006 và 2007. Danh bản chỉ bản số 51 lập ngày 25/01/2021 tại Công an quận T, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bắt ngày 22/01/2021

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội(Có mặt tại phiên Tòa)

- Bào chữa cho bị cáo Lò Văn S; Ông Trương Công Đình; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn S nghiện ma túy heroine, S làm thợ xây tại công trình xây dựng và ở tại lán công trường xây dựng Khu đô thị Nam Thăng Long, Phú Thượng, T, Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 21/01/2021, S đi bộ một mình ra khu vực cầu Nhật Tân để tìm mua ma túy heroine về sử dụng. Tại khu vực gầm cầu Nhật Tân, S gặp và mua của

người một người đàn ông khoảng 35 - 40 tuổi 500.000 đồng tiền ma túy heroine. Mua xong S để gói ma túy vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất vào túi áo công nhân bên trái và đi về để sử dụng. Đến sáng ngày 22/01/2021, S mặc chiếc áo công nhân màu xanh dài tay bên trong túi áo ngực trái vẫn cất giấu bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa gói ma túy mua được hôm trước mặc đi làm tại khu công trường xây dựng Nam Thăng Long. Đến khoảng 14h30' cùng ngày, S đi bộ về đến gần toà nhà Lạc Hồng, Phú Thượng thì bị Tổ công tác Công an phường Phú Thượng kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, S không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Tổ công tác đã lập biên bản đưa S về trụ sở. Tại trụ sở Công an phường Phú Thượng đã tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Lò Văn S, qua khám xét Công an phát hiện tại túi áo bên trái S đang mặc có 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, lực lượng công an mở bao thuốc lá trên kiểm tra phát hiện bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng, mở gói giấy thấy bên trong có 01 (một) gói ni lông màu hồng bên trong có chất bột màu trắng. S tự khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy heroine của S mua về để sử dụng. Tiếp tục khám người S phát hiện tại túi quần bên phải phía trước S đang mặc có 01 (một) ví da màu đen bên trong có số tiền 7 triệu 500 nghìn đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng. Công an phường Phú Thượng đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong số tang vật để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Kết quả xét nghiệm của Lò Văn S dương tính với chất ma túy heroine. S khai nhận nghiện ma túy heroine, thường xuyên hít heroine, lần gần nhất S sử dụng ma túy vào tối ngày 21/01/2021.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của S tại lán công trường xây dựng Khu đô thị Nam Thăng Long, Phú Thượng, T, Hà Nội không phát hiện, thu giữ gì.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có 01 (một) gói ni lông màu hồng chứa chất bột màu trắng;

- 01 (một) ví da màu đen bên trong có số tiền 7 triệu 500 nghìn đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng, IMEI 1: 359623092380704, IMEI 2: 359623092380712.

Kết luận giám định số 1072 ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói ni lông màu hồng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,470 gam.

Lò Văn S khai nhận cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai phù hợp sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Bản cáo trạng số 69/CT - VKS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, xem xét về nhân thân:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 20 tháng tù.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng điều 47 của bộ luật hình sự; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín tại các mép dán có chữ ký của Lò Văn S, của giám định viên dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng; 01 ví da màu đen.

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đen đã qua sử dụng số Imei là 359623092380704; Số Imei 2 là 359623092380712 và 7.500.000đ.

Người bào chữa phát biểu: Bị cáo Lò Văn S là người dân tộc Thái, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, đặc biệt là người dân tộc. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1.Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h 30 ngày 22/01/2021 tại khu vực trước tòa nhà Lạc Hồng, phường Phú Thượng, quận T, Thành phố Hà Nội. Lò Văn S có hành vi cất giấu trái phép 0,47 gam ma túy loại heroin với mục đích để sử dụng bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Với số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo cũng nghiện ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà;

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Lần đầu bị đưa ra xét xử; Bị cáo là người dân tộc nhận thức pháp luật còn hạn chế và gia đình thuộc hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín tại các mép dán có chữ ký của Lò Văn S, của giám định viên dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ví da màu đen.

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng số Imei là 359623092380704; Số Imei 2 là 359623092380712.

Trả cho bị cáo 7.500.000đ.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1, 5 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S 15 tháng tù(Mười lăm). Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/01/2021.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Áp dụng các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín tại các mép dán có chữ ký của Lò Văn S, của giám định viên dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo 7.500.000đ.

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng số Imei là 359623092380704; Số Imei 2 là 359623092380712.

- Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 và giấy nộp tiền ngày 25/01/2021, giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận T với Chi cục Thi hành án dân sự quận T và kho bạc nhà nước quận T.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần